

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Dự toán: Cung cấp thiết bị máy tính.

Tên gói thầu: Cung cấp thiết bị máy tính.

Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

Địa điểm thực hiện: Tại các địa điểm thuộc Đảng ủy xã, phường, cơ quan và Ban Tổ chức tỉnh ủy Hưng Yên. Cụ thể như sau:

STT	Địa điểm bàn giao	Số lượng
1	Phường Phố Hiến	1
2	Xã Tân Hưng	1
3	Xã Hiệp Cường	1
4	Xã Lương Bằng	1
5	Xã Đức Hợp	1
6	Phường Mỹ Hào	1
7	Phường Đường Hào	1
8	Xã Ân Thi	1
9	Xã Phạm Ngũ Lão	1
10	Xã Yên Mỹ	1
11	Xã Nguyễn Văn Linh	1
12	Xã Khoái Châu	1
13	Xã Triệu Việt Vương	1
14	Xã Việt Tiến	1
15	Xã Châu Ninh	1
16	Xã Văn Giang	1
17	Xã Mỹ Sở	1
18	Xã Nghĩa Trụ	1
19	Xã Phụng Công	1
20	Xã Lạc Đạo	1
21	Xã Như Quỳnh	1
22	Xã Thái Thụy	1
23	Xã Đông Thụy Anh	1
24	Xã Bắc Thụy Anh	1
25	Xã Thụy Anh	1
26	Xã Tây Thụy Anh	1
27	Xã Thái Ninh	1

STT	Địa điểm bàn gia	Số lượng
28	Xã Đông Thái Ninh	1
29	Xã Nam Thái Ninh	1
30	Xã Tây Thái Ninh	1
31	Xã Ái Quốc	1
32	Xã Đông Châu	1
33	Xã Nam Cường	1
34	Xã Hưng Phú	1
35	Xã Nam Tiền Hải	1
36	Xã Đông Tiền Hải	1
37	Xã Vũ Thư	1
38	Xã Thư Trì	1
39	Xã Tân Thuận	1
40	Xã Thư Vũ	1
41	Xã Vạn Xuân	1
42	Xã Quỳnh Phụ	1
43	Xã Minh Thọ	1
44	Xã Nguyễn Du	1
45	Xã Quỳnh An	1
46	Xã Đông Bằng	1
47	Xã Phụ Dực	1
48	Xã A Sào	1
49	Xã Tân Tiến	1
50	Xã Đông Hưng	1
51	Xã Bắc Tiên Hưng	1
52	Xã Đông Tiên Hưng	1
53	Xã Bắc Đông Quan	1
54	Xã Bắc Đông Hưng	1
55	Xã Nam Tiên Hưng	1
56	Xã Lê Quý Đôn	1
57	Xã Hồng Minh	1
58	Xã Thần Khê	1
59	Xã Diên Hà	1
60	Xã Ngự Thiên	1
61	Xã Long Hưng	1
62	Xã Hưng Hà	1
63	Phường Thái Bình	1
64	Phường Trần Hưng Đạo	1
65	Phường Vũ Phúc	1
66	Xã Lê Lợi	1
67	Xã Quang Lịch	1
68	Xã Bình Định	1
69	Xã Hồng Vũ	1
70	Các cơ quan Đảng tỉnh	1

STT	Địa điểm bàn giao	Số lượng
71	UBND tỉnh	1
72	Công an tỉnh	1
73	Quân sự tỉnh	1
74	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	3
Tổng cộng		76

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, chưa qua sử dụng được sản xuất năm 2025 trở lại đây, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, với đầy đủ các thông số kỹ thuật kèm theo. Đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện, dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, bàn giao theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Thời gian bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu 12 tháng.

- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc, chất lượng hàng hóa khi bàn giao, nghiệm thu bao gồm:

+ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) bản gốc hoặc bản sao y công chứng đối với hàng hóa nhập khẩu;

+ Phiếu xuất xưởng và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa bản gốc (nếu có) đối với hàng hóa sản xuất trong nước;

(Tất cả tài liệu phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, nếu có tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải kèm bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận của đơn vị dịch thuật có đủ chức năng theo quy định của pháp luật)

- Hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, bàn giao nguyên đai, nguyên kiện, phiếu bảo hành, tài liệu hướng dẫn sử dụng chính hãng (nếu có);

- Nhà thầu phải cử cán bộ, nhân viên có chuyên môn phù hợp và các thiết bị cần thiết để thực hiện bàn giao, lắp đặt tại nơi sử dụng và chuyển giao công nghệ, đào tạo, hướng dẫn sử dụng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Các yêu cầu tham chiếu về nhãn hiệu hàng hóa, model, thông số kỹ thuật, cấu hình yêu cầu tại bảng sau chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thông số kỹ thuật, cấu hình tương đương hoặc cao hơn về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Case máy tính để bàn	- Bộ vi xử lý: Intel® Core™ i5-12450H Processor-2.0 GHz (up to 4.4 GHz), 12MB Cache, 8 Core 12 Thread (Alder Lake)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Bảng mạch chủ: Hỗ trợ nền tảng Intel Alder/Raptor Lake-H45 - Cổng kết nối (I/O ports): + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DDR4 3200, Max. Supports up to 64GB Memory + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe x16 slot (From CPU) supports x8 mode, 1 x PCI 3.0 slot x1 (From Chipset) + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2 Gen 1, 4 x USB 2.0, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x DisplayPort, 1 x LAN (RJ45), 3 x HD Audio Jack (Line-in, Front Speaker, Microphone) + Cổng kết nối bên trong: 2 x SATA 6Gb/s, 2 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 Wi-Fi & Bluetooth, 2 x USB 3.2 Gen 1 (hỗ trợ 4 x USB 3.2 Gen 1), 1 x USB 2.0 (hỗ trợ 2 x USB 2.0), 1 x F_Panel, 1 x COM, 1 x Front panel audio connector, 1 x Chassis immobilizer and speaker, 1 x SPI_TPM (2x6PIN), 1 x CPU Fan Connector (4-pin), 2 x SYS Fan Connector (4-pin), 1 x 24PIN ATXPower Connectors, 2X2 ATX 12VPower Connectors, 1 x CASE_OPEN - Bộ nhớ trong (Ram): 8GB DDR4 Bus 3200Mhz - Ổ cứng: SSD 256GB - Kết nối mạng: Realtek RTL8111H / Gigabit LAN 10/100/1000 Mbps - Kết nối không dây: Không - Cạc màn hình (Onboard): Intel® UHD Graphics for 12th Gen Intel® Processors - Cạc âm thanh (Onboard): Realtek ALC897 7.1 Channels HD Audio - Vỏ máy & nguồn: Vỏ đồng bộ với case – Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt trước: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động - Bàn phím & Chuột: Bàn phím đồng bộ thương hiệu công USB: Tổng 123 phím, độ dài dây kết nối 1,8m + Phím nóng: 19 phím nóng Internet và đa phương tiện + Khóa màn hình, Sleep máy bằng 1 nút nhấn trên bàn phím, Tắt nguồn bằng cách nhấn giữ 3s nút nguồn trên bàn phím + Phím Copilot gọi nhanh trợ lý AI trong Windows 11 Pro hoặc các ứng dụng của Microsoft + Hub USB tích hợp bao gồm: 1 x USB Type C, 1 x USB 3.0 Type A, 1 x Audio out Chuột đồng bộ thương hiệu công USB: Cảm biến 1600 Dpi, độ dài dây kết nối 1,8m - Windows 11 Pro (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft cho chính thương hiệu máy tính - MS Office 2021 Pro Plus; bộ gõ tiếng Việt Unikey; trình duyệt Chrome; - Phần mềm diệt virus Kaspersky Standard (thời gian sử dụng 1

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		năm) - Bao gồm việc kiểm tra an ninh, an toàn thông tin - Bao gồm việc lắp đặt, cài đặt máy tính - Bảo hành: 24 tháng
2	Màn hình máy tính	- Kích cỡ màn hình: 21.5". - Loại màn: VA (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn), Anti-glare (chống chói, chống mỏi mắt). - Độ sáng: 250 cd/m ² . - Tỷ lệ khung hình: 16:9. - Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). - Thời gian phản hồi: 5ms. - Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). - Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@100Hz. - Hỗ trợ màu: 16.7M. Cổng kết nối: VGA, HDMI. - Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. - Tính năng đồng bộ: FreeSync. - (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng các yêu cầu sau (trong quá trình bàn giao và nghiệm thu hàng hóa):

+ Máy vi tính được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 27001:2022; ISO 17025:2017;

+ Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; QCVN 132:2022;

+ Máy vi tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012

+ Máy vi tính phải được công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của bộ thông tin và truyền thông.

- Nhà thầu phải có bảng đề xuất thông số kỹ thuật cụ thể của hàng hóa chào thầu, trong đó nêu rõ xuất xứ, model hoặc mã sản phẩm, nơi sản xuất và thông số kỹ thuật của hàng hóa để chứng minh hàng hóa do nhà thầu cung cấp có đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ phù hợp hoặc tương đương với yêu cầu kỹ thuật nêu trên.

- Nhà thầu phải đính kèm Catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc địa chỉ website của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu. Trường hợp Catalogue, tài liệu kỹ thuật hoặc thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa thì nhà thầu phải cung cấp bảng xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối hợp pháp tại Việt Nam đối với hàng hóa đó.

- Đối với trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất hoặc nhà thầu được hưởng các ưu đãi thì nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh cùng với E-HSDT để làm cơ sở đánh giá. Trường hợp nhà thầu kê khai là nhà sản xuất hoặc nhà thầu được hưởng các ưu đãi nhưng không có tài liệu chứng minh thì nhà thầu sẽ không được đánh giá thuộc các đối tượng nêu trên.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Toàn bộ hàng hóa trong gói thầu phải được cung cấp, lắp đặt và vận hành thử nghiệm đảm bảo hoạt động tốt, an toàn trong quá trình sử dụng tại nơi sử dụng (có sự chứng kiến của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan), đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn của nhà sản xuất và các quy định hiện hành.